

Số: 15 /2016/NQ-HĐND

Quảng Trị, ngày 19 tháng 8 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư
trên địa bàn tỉnh Quảng Trị

HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN TỈNH QUẢNG TRỊ
KHÓA VII, KỲ HỌP THỨ 2

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;
Căn cứ Luật Ban hành văn bản quy phạm pháp luật ngày 22/6/2015;
Căn cứ Luật Đầu tư ngày 26/11/2014;
Căn cứ Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 của Chính phủ quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật Đầu tư;
Xét Tờ trình số 2999/TTr-UBND ngày 01/8/2016 kèm theo Đề án số 3000/ĐA-UBND ngày 01/8/2016 của Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị; Báo cáo thẩm tra của Ban Kinh tế Ngân sách và ý kiến của đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh,

QUYẾT NGHỊ:

Điều 1. Ban hành kèm theo Nghị quyết này Quy định chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị.

Điều 2.

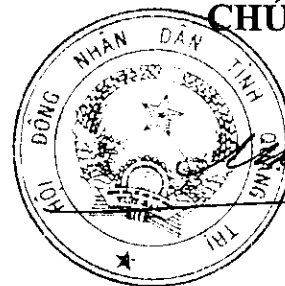
Thành lập Trung tâm xúc tiến đầu tư thuộc tỉnh; Ủy ban nhân dân tỉnh quy định chức năng, nhiệm vụ của Trung tâm và tổ chức thực hiện Nghị quyết.

Thường trực Hội đồng nhân dân, các ban Hội đồng nhân dân, tổ đại biểu Hội đồng nhân dân và đại biểu Hội đồng nhân dân tỉnh giám sát thực hiện Nghị quyết.

Nghị quyết này được Hội đồng nhân dân tỉnh khóa VII, kỳ họp thứ 2 thông qua ngày 19 tháng 8 năm 2016, có hiệu lực sau 10 ngày và thay thế Nghị quyết số 03/2009/NQ-HĐND ngày 24 tháng 4 năm 2009 của Hội đồng nhân dân tỉnh về quy định ưu đãi và hỗ trợ đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị./. tt

Nơi nhận:

- VPQH, VPCP, VPCTN;
- Bộ KHĐT, Bộ TC;
- Cục kiểm tra VB Bộ Tư pháp;
- Bộ Tư lệnh Quân khu 4;
- TVTU, TTHĐND, UBND, UBMTTQVN tỉnh;
- Đoàn ĐBQH tỉnh; Các Sở, Ban ngành cấp tỉnh;
- VPTU, VP HĐND, VP UBND tỉnh;
- TT HĐND, UBND các huyện, thị xã, thành phố;
- ĐB HĐND tỉnh;
- Web tỉnh, Công báo tỉnh;
- Lưu: VT.



CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hùng

96 b

QUY ĐỊNH
CHÍNH SÁCH ƯU ĐÃI VÀ HỖ TRỢ ĐẦU TƯ
TRÊN ĐỊA BÀN TỈNH QUẢNG TRỊ
(Ban hành kèm theo Nghị quyết số 15/2016/NQ-HĐND
ngày 19 tháng 8 năm 2016 của HĐND tỉnh Quảng Trị)

I. Phạm vi và đối tượng áp dụng

1. Phạm vi điều chỉnh

a) Quy định này áp dụng đối với các dự án đầu tư của các nhà đầu tư trong và ngoài nước tại tỉnh Quảng Trị;

b) Các nhà đầu tư khi thực hiện các dự án đầu tư vào Quảng Trị, ngoài các ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được hưởng theo quy định hiện hành của Nhà nước, còn được hưởng thêm các chính sách ưu đãi, hỗ trợ đầu tư của tỉnh theo quy định này;

c) Trường hợp dự án được hưởng các chính sách ưu đãi khác nhau tại các chính sách ưu đãi của tỉnh thì nhà đầu tư được lựa chọn hình thức ưu đãi mức cao nhất theo quy định của tỉnh.

2. Đối tượng áp dụng

a) Nhà đầu tư trong nước và ngoài nước thực hiện hoạt động đầu tư trên địa bàn tỉnh Quảng Trị;

b) Tổ chức, cá nhân liên quan đến hoạt động đầu tư.

II. Danh mục dự án được ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

1. Các dự án đầu tư thuộc lĩnh vực, địa bàn ưu đãi đầu tư theo quy định tại Phụ lục I, II ban hành kèm theo Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12 tháng 11 năm 2015 của Chính phủ;

2. Dự án đầu tư có quy mô vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 6.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc kể từ ngày được quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án không phải thực hiện thủ tục cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư;

3. Dự án đầu tư tại vùng nông thôn sử dụng từ 500 lao động trở lên (không bao gồm lao động làm việc không trọn thời gian và lao động có hợp đồng lao động dưới 12 tháng);

4. Doanh nghiệp công nghệ cao, doanh nghiệp khoa học và công nghệ, tổ chức khoa học và công nghệ theo quy định của pháp luật về công nghệ cao và pháp luật về khoa học công nghệ;

5. Các dự án đầu tư trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường (theo Nghị định số 69/2008/NĐ-CP ngày 30 tháng 5 năm 2008 của Chính phủ về chính sách khuyến khích xã hội hóa đối với các hoạt động trong lĩnh vực giáo dục, dạy nghề, y tế, văn hóa, thể thao, môi trường, Nghị định số 59/2014/NĐ-CP ngày 16/6/2014 về sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 69/2008/NĐ-CP).

III. Nội dung ưu đãi và hỗ trợ đầu tư

1. Ưu đãi về thuế và đất đai

Tỉnh Quảng Trị cam kết thực hiện: Nhà đầu tư được hưởng mức ưu đãi cao nhất trong khung quy định của pháp luật về thuế và đất đai.

2. Chính sách hỗ trợ về hạ tầng kỹ thuật ngoài hàng rào dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế

- Về giao thông: Ngân sách tỉnh hỗ trợ đầu tư xây dựng đường giao thông từ trục chính đến chân hàng rào của dự án nhưng tối đa không quá 03 tỷ đồng.

- Về hệ thống điện, cấp thoát nước đến chân hàng rào dự án: Ngân sách tỉnh hỗ trợ xây dựng trạm biến áp, đường điện, cấp thoát nước nhưng không quá 02 tỷ đồng cho tất cả các hạng mục trên.

3. Hỗ trợ giải phóng mặt bằng

Tỉnh xem xét, hỗ trợ một phần chi phí giải phóng mặt bằng đối với các dự án ngoài khu công nghiệp, khu kinh tế.

Mức hỗ trợ như sau:

- Không quá 100 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 10 tỷ đồng;
- Không quá 200 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 20 tỷ đồng;
- Không quá 300 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 30 tỷ đồng;
- Không quá 400 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 40 tỷ đồng;
- Không quá 500 triệu đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư dưới 50 tỷ đồng;
- Không quá 01 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư từ 50 đến 100 tỷ đồng;
- Không quá 02 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư trên 100 đến 300 tỷ đồng;
- Không quá 03 tỷ đồng cho các dự án có tổng vốn đầu tư trên 300 tỷ đồng.

4. Hỗ trợ về đào tạo nghề

Khuyến khích các nhà đầu tư tiếp nhận lao động địa phương đã qua đào tạo tại các cơ sở dạy nghề của tỉnh. Trường hợp lao động địa phương đã được tiếp cận nhưng chưa qua đào tạo hoặc chuyên ngành đào tạo chưa phù hợp với nhu cầu, cần đào tạo và đào tạo lại tại các cơ sở dạy nghề của tỉnh thì được hỗ trợ kinh phí như sau:

Những dự án đầu tư sử dụng từ 50 lao động; hoặc từ 30 lao động nữ; hoặc

lao động là người dân tộc thiểu số được tuyển dụng trên địa bàn tỉnh Quảng Trị, có hợp đồng lao động và đóng bảo hiểm xã hội, sẽ được ngân sách tỉnh hỗ trợ chi phí đào tạo 1 lần với mức 1.000.000 đồng/01 lao động đối với loại hình đào tạo nghề sơ cấp và 3.000.000 đồng/01 lao động đối với loại hình đào tạo nghề trung cấp hoặc lao động sử dụng công nghệ kỹ thuật cao trở lên.

5. Hỗ trợ khác

Các cơ quan quản lý nhà nước thuộc tỉnh và các địa phương thực hiện nghiêm túc cam kết của tỉnh tại Hội nghị xúc tiến đầu tư và quảng bá du lịch năm 2016. Đồng thời, cam kết đảm bảo các thủ tục hành chính được giải quyết một cách thuận lợi và nhanh nhất.

IV. Nguồn kinh phí thực hiện

Kinh phí chi cho thực hiện chính sách ưu đãi và hỗ trợ đầu tư được bố trí hàng năm từ nguồn ngân sách tỉnh. Căn cứ vào tính chất của dự án, năng lực của nhà đầu tư, tiến độ thực hiện dự án, nhà đầu tư được ứng trước không quá 30% mức vốn hỗ trợ, phần còn lại sau khi dự án đi vào hoạt động sẽ được thanh toán hoặc được khấu trừ vào tiền sử dụng đất, tiền thuê đất phải nộp.

V. Điều chỉnh, bổ sung ưu đãi, hỗ trợ đầu tư

Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu nhà đầu tư đã hoàn thành dự án theo cam kết, muốn hưởng thêm ưu đãi, hỗ trợ đầu tư khi mở rộng quy mô dự án thì phải xây dựng đề xuất dự án mới để thực hiện thủ tục đề nghị cấp phép đầu tư. Trong quá trình thực hiện dự án đầu tư, nếu nhà đầu tư không đáp ứng điều kiện ưu đãi, hỗ trợ đầu tư theo cam kết thì không được hưởng ưu đãi, hỗ trợ đầu tư.

Trường hợp pháp luật, chính sách mới được ban hành có các ưu đãi, hỗ trợ cao hơn so với ưu đãi, hỗ trợ mà nhà đầu tư đã được hưởng trước đó thì nhà đầu tư được hưởng các ưu đãi, hỗ trợ mới trong thời gian còn lại (nếu có)/.

CHỦ TỊCH



Nguyễn Văn Hùng